

Số 4/2017/BKS-BC

Hà Nội, ngày 05 tháng 06 năm 2017

**BÁO CÁO KIỂM SOÁT NĂM 2016
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM HÀNG KHÔNG**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Bảo hiểm Hàng không

- Căn cứ luật kinh doanh bảo hiểm số 20/2000/QH10 được Quốc hội thông qua ngày 09/12/2000 và Luật kinh doanh bảo hiểm sửa đổi số 61/2010/QH12 thông qua ngày 24/11/2010;

- Căn cứ Điều lệ Tổng công ty cổ phần Bảo hiểm Hàng không được Đại hội đồng Cổ đông thông qua ngày 12/5/2016; và

- Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát Tổng công ty cổ phần Bảo hiểm Hàng không.

Ban Kiểm soát xin báo cáo Đại hội về việc thực hiện nhiệm vụ quyền hạn được giao năm 2016 và phương hướng hoạt động năm 2017 như sau:

**PHẦN I
THỰC HIỆN NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN ĐƯỢC GIAO
CỦA BAN KIỂM SOÁT TRONG NĂM 2016**

1. Hoạt động của Ban Kiểm soát trong năm 2016

Các thành viên trong Ban Kiểm soát (BKS) Tổng công ty được bầu theo nghị quyết số 01/2015/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/11/2015 của ĐHĐCĐ và nghị quyết số 01/2016/NQ-ĐHĐCĐ ngày 12/5/2016

Năm 2016, BKS đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ theo quy định tại Điều lệ Tổng công ty và pháp luật của Nhà nước.

1.1. Kết quả thẩm định Báo cáo tài chính năm 2016

Tổng công ty đã áp dụng Thông tư số 53/2016/TT-BTC ngày 21/3/2016 (Thông tư 53/2016/TT-BTC sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính) trong việc lập và trình bày báo cáo tài chính năm 2016.

Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2016 của Tổng công ty là Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.

Báo cáo tài chính cho kỳ kế toán kết thúc ngày 31/12/2016 của Tổng công ty được lập tuân thủ theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Hệ thống kế toán Việt Nam áp dụng cho các doanh nghiệp bảo hiểm và các quy định hiện hành của pháp luật về kế toán;

Các số liệu về vốn và tài sản tại thời điểm 31/12/2016 và kết quả hoạt động kinh doanh năm 2016 của Tổng công ty như sau:

Đơn vị tính: VND

STT	Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	So sánh
A	TỔNG TÀI SẢN	981.787.844.034	1.075.159.077.283	109,51%
I	TÀI SẢN NGẮN HẠN	740.946.496.883	860.944.545.290	116,20%
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	212.146.243.133	294.534.377.663	138,84%
2	Các khoản đầu tư tài chính	291.457.840.093	289.559.374.481	99,35%

	ngắn hạn			
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	108.786.773.741	106.509.569.042	97,91%
4	Tài sản ngắn hạn khác	10.345.595.357	13.886.581.199	134,23%
5	Tài sản tái bảo hiểm	118.210.044.559	156.454.642.905	132,35%
II	TÀI SẢN DÀI HẠN	240.841.347.151	214.214.531.993	88,94%
1	Các khoản phải thu dài hạn	7.179.875.928	9.475.031.828	131,97%
2	Tài sản cố định	5.088.927.353	6.446.926.997	126,69%
3	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	227.990.000.000	194.314.282.261	85,23%
4	Tài sản dài hạn khác	582.543.870	3.978.290.907	682,92%
B	NGUỒN VỐN	981.787.844.034	1.075.159.077.283	109,52%
I	NỢ PHẢI TRẢ	465.943.377.723	559.450.158.399	120,07%
1	Nợ ngắn hạn	463.717.296.947	555.837.959.172	119,87%
	- Dự phòng nghiệp vụ	285.341.755.201	429.451.221.943	150,50%
3	Nợ dài hạn	2.226.080.776	3.612.199.227	162,27%
II	VỐN CHỦ SỞ HỮU	515.844.466.311	515.708.918.884	99,97%
1	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	500.000.000.000	500.000.000.000	100,00%
2	Quỹ dự trữ bắt buộc	9.892.570.140	10.183.387.577	102,94%
3	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	5.951.896.171	5.525.531.307	92,84%
C	CÁC CHỈ TIÊU KẾT QUẢ KINH DOANH			
1	Doanh thu phí bảo hiểm	369.810.451.574	415.296.916.249	112,30%
	- Tăng dự phòng phí BH gốc và nhận tái BH	(36.285.347.068)	77.311.983.941	
2	Phí nhượng tái bảo hiểm	197.267.573.295	147.671.963.602	74,86%
3	Doanh thu phí bảo hiểm thuần	172.542.878.279	267.624.952.647	155,11%
4	HH nhượng tái BH và DT khác HĐKD bảo hiểm	16.921.305.729	21.625.798.899	127,80%
5	Doanh thu thuần hoạt động kinh doanh	189.464.184.008	289.250.751.546	152,67%
6	Doanh thu hoạt động tài chính	48.487.570.632	58.887.910.146	121,45%
7	Thu nhập khác	111.982.164	128.865.713	115,08%
8	Tổng chi phí hoạt động kinh doanh bảo hiểm	177.262.079.894	288.559.757.968	162,79%
9	Chi phí hoạt động tài chính	17.501.797.376	11.372.723.725	64,98%
10	Chi phí quản lý doanh nghiệp	32.685.411.014	42.876.921.621	131,18%
11	Chi phí khác	2.025.311.987	(679.779.005)	
12	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	8.589.136.533	6.137.903.096	71,46%
13	Thuế TNDN phải nộp	2.323.982.669	321.554.352	13,84%
14	Lợi nhuận sau thuế TNDN	6.265.153.864	5.816.348.744	92,84%

Một số chỉ tiêu đạt được so với Nghị quyết số 08/2016/NQ-HĐQT ngày 04/02/2016 về kế hoạch kinh doanh 2016 như sau:

Đơn vị tính: tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2016	Kế hoạch 2016	TH/KH
				%
1	Tổng doanh thu	551,49	518,66	106%

	<i>Doanh thu bảo hiểm</i>	<i>492,61</i>	<i>469,87</i>	<i>105%</i>
	<i>Doanh thu tài chính</i>	<i>58,89</i>	<i>48,79</i>	<i>121%</i>
2	Bồi thường thuộc trách nhiệm VNI	100,708	85,379	118%
3	Dự phòng phí tăng/(giảm)	77,311	44,189	175%
4	Lợi nhuận sau thuế	5,816	9,016	65%

Trong đó:

➤ Doanh thu phí bảo hiểm đạt 415,3 tỷ đồng tăng trưởng 112,3% so với thực hiện năm 2015. Doanh thu bảo hiểm phi hàng không đạt mức 405,17 tỷ đồng, hoàn thành 118% kế hoạch, tăng trưởng 89,7% so với thực hiện năm 2015 (cao hơn mức tăng trưởng của thị trường 14,04%); Doanh thu BH hàng không đạt 87,43 tỷ đồng bằng 85% so với kế hoạch. Doanh thu nhận TBH đạt 30,29 tỷ đồng bằng 117% kế hoạch đề ra;

➤ Trong năm, VNI đã trích lập thêm 77,3 tỷ đồng Dự phòng phí (trích tăng 113,5 tỷ đồng so với năm 2015) và trích lập thêm 3,44 tỷ đồng Dự phòng dao động lớn; và

➤ Chi phí quản lý doanh nghiệp năm 2016 là 42,8 tỷ đồng, tăng 131,18% so với năm 2015.

➤ Lợi nhuận trước thuế đạt 6,1 tỷ đồng tương đương 54% kế hoạch; Lợi nhuận sau thuế đạt 5,8 tỷ đồng tương đương 65% kế hoạch (do có 4,4 tỷ thu nhập không chịu thuế và 0,1 tỷ chi phí không được khấu trừ thuế TNDN).

➤ Năm 2016 có 8/10 công ty trực thuộc Tổng công ty hoàn thành vượt mức kế hoạch Đại hội đồng cổ đông giao như VNI Nghệ An hoàn thành 203% kế hoạch; VNI Tây Nguyên hoàn thành 148% kế hoạch (năm 2015 VNI Tây Nguyên chỉ hoàn thành 68% kế hoạch). Có 2 đơn vị chưa hoàn thành kế hoạch là VNI Hải Phòng (hoàn thành 94% kế hoạch); VNI Hồ Chí Minh (hoàn thành 79% kế hoạch).

➤ Lợi nhuận gộp hoạt động kinh doanh bảo hiểm đạt 0,69 tỷ đồng chưa bao gồm 42,8 tỷ đồng chi phí quản lý doanh nghiệp. Nếu tính chi phí quản lý doanh nghiệp vào hoạt động kinh doanh bảo hiểm bị lỗ 41,1 tỷ đồng. Lợi nhuận gộp hoạt động tài chính 47,5 tỷ đồng, lãi khác 0,8 tỷ đồng.

1.2. Hoạt động thanh kiểm tra

➤ BKS đã duy trì, tổ chức thường xuyên công tác kiểm tra sổ sách, chứng từ kế toán, nghiệp vụ tại các Ban thuộc Trụ sở chính và tại các đơn vị phụ thuộc theo kế hoạch hoạt động năm 2016 của BKS.

➤ Tình hình thực hiện nghĩa vụ thuế: Công ty thực hiện tốt các nghĩa vụ thuế với nhà nước.

➤ Không có kiện tụng, tranh chấp lớn đáng kể ngoài tầm kiểm soát của Tổng công ty trong quan hệ với khách hàng; và

➤ Năm 2016, BKS không nhận được bất kỳ đơn thư khiếu nại, khiếu kiện nào của các cổ đông Công ty.

1.3. Thay đổi cổ đông lớn, thay đổi thành viên HĐQT và BKS

➤ Cổ đông Công ty cổ phần Nam Việt thoái toàn bộ 8% phần vốn góp tại VNI.

➤ Công ty Cổ phần HUM, Cty TNHH Dịch vụ Thương mại Hà Nội, Công ty Cổ phần Hóa chất công nghiệp Tân Long và Ông Nguyễn Ngọc Lâm trở thành cổ đông lớn của VNI, mỗi cổ đông sở hữu 9% vốn Điều lệ;

➤ Nghị quyết ĐHCĐ số 01/2016/NQ-ĐHCĐ ngày 12/5/2016:

- Miễn nhiệm chức danh thành viên HĐQT đối với bà Sử Bùi Bảo Ngọc, và chức danh thành viên Ban kiểm soát đối với bà Nguyễn Thị Lan Hương; và
- Bầu bổ sung thành viên HĐQT đối với ông Nguyễn Ngọc Nghị; TV Ban kiểm soát đối với ông Nguyễn Mạnh Hùng.

2. Kết quả giám sát đối với Hội đồng Quản trị và Ban Tổng giám đốc

2.1. Hoạt động của Hội đồng Quản trị

Trong năm 2016, Hội đồng quản trị đã thực hiện các nghị quyết Đại hội cổ đông đề ra và tổ chức các cuộc họp, xin ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản, đã ban hành 76 Nghị quyết theo đúng chức năng và thẩm quyền.

2.2. Hoạt động Ban Tổng giám đốc

Năm 2016 Ban TGD đã thực hiện điều hành Tổng công ty theo nghị quyết HĐQT. Trong năm 2016, Ban TGD đã nỗ lực không ngừng thúc đẩy kinh doanh, việc kiện toàn thêm 05 Phó Tổng GD phụ trách kinh doanh đã tăng thêm năng lực điều hành cho Ban TGD. Trong năm, với việc mở mới 14 Công ty thành viên và Sở Giao dịch, các đơn vị này đã đi vào hoạt động ngay từ lúc có Giấy phép và một số đơn vị có mức tăng trưởng mạnh mẽ thể hiện Ban TGD đã sát sao trong công tác kinh doanh.

PHẦN II PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CÔNG TÁC CỦA BAN KIỂM SOÁT TRONG NĂM 2017

1. Giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ của VNI, tính trung thực, mức độ cẩn trọng trong công tác quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của VNI.

➤ Giám sát Hội đồng quản trị, Ban tổng giám đốc trong việc quản lý và điều hành Tổng công ty; và

➤ Khuyến nghị cho Hội đồng quản trị, Đại hội đồng cổ đông, Ban Tổng giám đốc các biện pháp sửa đổi, bổ sung, cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý, giám sát và điều hành hoạt động kinh doanh của VNI.

2. Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, trung thực, mức độ cẩn trọng trong công tác kế toán, thống kê và lập BCTC

➤ Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp, trung thực của các báo cáo tình hình kinh doanh năm 2017, báo cáo tài chính năm 2017 và báo cáo tài chính 6 tháng cuối năm 2017, báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2017;

➤ Báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị;

➤ Xem xét thư quản lý của kiểm toán viên độc lập và ý kiến phản hồi của ban quản lý Tổng công ty theo quy định tại khoản 1, điều 36 Điều lệ VNI; và

➤ Rà soát, kiểm tra và đánh giá hiệu lực, hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, quản lý rủi ro và cảnh báo sớm các rủi ro phát sinh, xem xét các báo cáo của Tổng công ty về hệ thống kiểm soát nội bộ trước khi HĐQT phê duyệt, ban hành.

3. Xem xét kết quả điều tra nội bộ và ý kiến phản hồi của các Ban tham mưu, nghiệp vụ

4. Tham gia các lớp đào tạo để nâng cao trình độ chuyên môn, tham dự các Hội nghị, hội thảo chuyên ngành có liên quan đến công tác kiểm tra, kiểm soát

5. Họp BKS định kỳ hàng quý (trực tiếp hoặc theo phương thức lấy ý kiến bằng văn bản) để sơ kết công tác quý và đề ra công tác của quý tiếp theo.

6. Kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất, bất thường sổ sách, các chứng từ, tài liệu, các công việc quản lý điều hành của Tổng công ty xét thấy cần thiết hoặc theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông.

7. Thực hiện các công tác khác theo chức năng, nhiệm vụ của BKS được quy định tại Điều lệ của VNI, của pháp luật và theo đề nghị của HĐQT, Đại hội đồng cổ đông.

PHẦN III

MỘT SỐ KIẾN NGHỊ CỦA BAN KIỂM SOÁT

Ban Kiểm soát kiến nghị với Tổng công ty như sau:

Thứ Nhất, về thực hiện kế hoạch lợi nhuận.

Tổng công ty cần có những giải pháp thúc đẩy tăng doanh thu, giảm chi phí bồi thường để hoàn thành kế hoạch lợi nhuận được giao và phải đảm bảo có lợi nhuận hoạt động kinh doanh bảo hiểm, không vi phạm Thông tư số 195/2014/TT-BTC ngày 17/12/2014 về xếp loại doanh nghiệp bảo hiểm khi hoạt động kinh doanh bảo hiểm bị lỗ 2 năm liên tiếp.

Đồng thời, Tổng công ty cũng cần có biện pháp để tiết kiệm chi phí quản lý hơn nữa như cắt giảm một số khoản chi không cần thiết, phải kiểm soát chi phí sao cho chi phí quản lý tăng nhưng phải phù hợp với tốc độ tăng trưởng doanh thu, có như vậy mới đạt được lợi nhuận như cổ đông yêu cầu.

Thứ Hai, về tăng cường công tác quản lý nghiệp vụ, giải quyết bồi thường:

Tăng cường tuyển dụng, đào tạo và củng cố kiến thức về chuyên môn nghiệp vụ, công tác quản lý đối với Ban nghiệp vụ nhằm hỗ trợ tốt hơn cho các đơn vị.

Ban hành cơ chế hoạt động của Hội đồng bồi thường để đi vào hoạt động có hiệu quả. Ban hành cơ chế thưởng phạt rõ ràng, quy trách nhiệm cá nhân (nếu có) khi thực hiện ký kết hợp đồng bảo hiểm và giải quyết bồi thường không đúng quy định.

Tăng cường kiểm tra, giám sát việc tuân thủ quy trình Khai thác - Giám định - Bồi thường trên toàn hệ thống để phòng ngừa việc trục lợi bảo hiểm, thực hiện các giải pháp để kiểm soát và hạ tỷ lệ bồi thường, đảm bảo có lãi nghiệp vụ.

Thu hồi thanh lý tài sản qua bồi thường phải đúng quy trình, đảm bảo đúng giá trị thực tế thu hồi giảm chi phí, tăng lợi nhuận.

Thứ Ba, về hoạt động tài chính kế toán

Tổng công ty cần đẩy mạnh hơn nữa công tác hướng dẫn, kiểm tra, kiểm soát, đối chiếu hoạt động tài chính kế toán tại Trụ sở chính và tại các đơn vị.

Tổng công ty cần ban hành sửa đổi bổ sung các quy định quy trình cho phù hợp hơn nhất là quy định về tạm ứng và thanh toán tạm ứng.

Thứ Tư, về hoạt động đầu tư

Khi hoàn thành chủ trương tăng vốn từ 500 tỷ đồng lên 800 tỷ đồng, áp lực cổ tức càng cao, Tổng công ty cần tăng cường khai thác phương án đầu tư có hiệu quả nhưng vẫn phải đảm bảo kênh đầu tư an toàn, hợp lý và hợp pháp. Đồng thời, tăng cường các cơ chế kiểm soát về hoạt động đầu tư chứng khoán để giảm thiểu sai sót trong đầu tư và phải tranh thủ các khoản đầu tư tiền gửi để hưởng lãi suất kỳ hạn đảm bảo lãi suất cao nhất mà vẫn hỗ trợ các đơn vị khai thác kinh doanh bảo hiểm.

Thứ Năm, Về Tổ chức nhân sự

Sắp xếp bộ máy quản lý gọn nhẹ, phân công công việc hợp lý, có nhiều chính sách nhân sự hợp lý, công bằng nhằm thu hút được lao động có trình độ, năng lực để tăng năng suất lao động. Tổng công ty cần tiếp tục kiện toàn lại một số chức danh chủ chốt còn thiếu tại Trụ sở chính cũng như các đơn vị thành viên.

Thứ Sáu, Tổng công ty cần tiếp tục rà soát, sửa đổi và ban hành mới lại các quy trình, quy định, các biểu mẫu... nhằm đảm bảo hướng dẫn đơn vị kịp thời và phù hợp các quy định hiện hành của cơ quan Nhà nước.

Thứ Bảy, Kiến nghị TGD chỉ đạo các bộ phận liên quan nghiêm túc thực hiện các Nghị quyết HĐQT đã ban hành; nghiêm túc thực hiện các khuyến nghị của Đoàn thanh tra, kiểm tra, các khuyến cáo, khuyến nghị của BKS, Kiểm toán độc lập nêu trong Thư quản lý và nêu tại các Báo cáo của BKS.

Định kỳ hàng tháng, Ban TGD báo cáo HĐQT và BKS bằng văn bản tình hình thực hiện nội dung các nghị quyết HĐQT đã ban hành .

Trên đây là báo cáo về hoạt động của BKS trong năm 2016 và phương hướng nhiệm vụ công tác của BKS trong năm 2017. Ban kiểm soát kính trình Đại hội cổ đông thường niên 2017 của Tổng công ty cổ phần Bảo hiểm Hàng không.

Trân trọng!

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Thị Thái Hằng

